

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 6 THÁNG 6 NĂM 2023

	VN Index 1,109.54		0.11%		HNX Index 230.33		0.70%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	930,395,400	34.2%	16,516	-26.9%	113,418,737	14.6%	1,759	-36.8%
Thỏa thuận	70,278,677	92.1%	1,567	61.0%	3,590,592	54.3%	112	38.3%
Tổng cộng	1,000,674,077	37.1%	18,083	-23.3%	117,009,329	15.5%	1,871	-34.7%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	1,085.2
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,248.5
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-163.3
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	6.9

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VHM	55,300	300	0.6
SSI	25,100	-50	-0.2
GEX	19,000	1,000	5.6
KBC	28,300	300	1.1
KDH	30,450	650	2.2

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VNM	66,200	-200	-0.3
ST8	24,250	-300	-1.2
HCM	27,550	-150	-0.5
FUEV/FVND	23,510	60	0.3
MSN	75,500	1,900	2.6

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)			
Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
HPG	22,600	3.9	1,248
NVL	14,550	7.0	753
VND	19,250	-0.3	544
DIG	22,000	3.0	542
SHB	12,300	-2	504

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
NVL	14,550	950	7.0
TCD	9,360	610	7.0
POM	6,600	430	7.0
EVG	7,680	500	7.0
HPX	4,320	280	6.9

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- **Chứng khoán Mỹ** tăng điểm vào thứ Ba (6/6). Chỉ số Dow Jones nhích 10.42 điểm (tương đương 0.03%) lên 33,573.28 điểm. chỉ số S&P 500 tiến 0.24%, dao động gần mức đỉnh 9 tháng, lên 4,283.85 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.36% lên 13,276.42 điểm – khép phiên tại mức cao nhất trong năm 2023.
- **Chứng khoán Châu Á** hôm nay chứng kiến phiên giảm điểm mạnh của thị trường Nhật Bản. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 593.04 điểm (-1.82%) xuống 31,913.74 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 2.42 điểm (+0.08%) lên 3,197.76 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 64.63 điểm (-0.6%) xuống 10,708.82 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 0.19 điểm (+0.01%) lên 2,615.60 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- **VN-Index** hôm nay thoát khỏi áp lực bán và tăng điểm về cuối phiên với thanh khoản tích cực. Phiên sáng thị trường điều chỉnh nhẹ khi chỉ số đã tăng mạnh các phiên trước đó. Cổ phiếu thép hôm nay dẫn song khi tất cả các mã đều xanh, tiêu biểu như HPG (3.91%), HSG (+4.04%), HT1 (+3.65%), HVX (+2.82%), NKG (+1.83%), BTS (+3.17%), POM (+6.97%), VGS (+9.94%)... kèm theo thanh khoản dồi dào. Các ngành cũng có diễn biến khả quan bao gồm ngành bất động sản với sắc tím đáng chú ý của NVL và PDR, khai khoáng, bán buôn, nông - lâm - ngư, bán lẻ... Ngược lại, sản xuất thiết bị máy móc, vận tải kho bãi, ngân hàng, công nghệ thông tin, tiện ích, chế biến thủy sản... là những ngành giao dịch ảm đạm với sắc đỏ nhẹ. Gần về cuối phiên áp lực bán cũng dần được gỡ bỏ, VN-Index đóng cửa xanh nhẹ nhờ nhiều mã đảo chiều và thu hẹp đà giảm như BCM, FPT, MBB, MWG, TCB... Chốt phiên VN-INDEX tăng 1.23 điểm (+0.11%) lên 1,109.54 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 930.4 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 16.5 nghìn tỷ.
- **Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 3.36 điểm (+0.3%) lên 1,105.68 điểm. KLKL đạt 266.7 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 11 mã tăng điểm, 16 mã giảm điểm và 3 mã tham chiếu. HPG, MSN, NVL là những mã cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 5.5 điểm; ở chiều ngược lại VCB, VIC, HDB là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -1.7 điểm.
- **Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 645 triệu cổ phiếu. 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 8 mã tăng điểm và 2 mã giảm điểm. Đáng chú ý GEX tăng 5.56% với KLKL giảm 10%, DIG tăng 3.04% với KLKL tăng 434%; ở chiều ngược lại VND giảm 0.26% với KLKL tăng 180%, SHB giảm 1.6% với KLKL tăng 178%.
- **HNX-Index** tăng 1.61 điểm (+0.7%) lên 230.33 điểm. DTK, PTI, CEO là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.7 điểm; trong khi NVB, VNT, SIC là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -0.25 điểm. Chỉ số Upcom tăng 0.13 điểm (+0.15%) lên 84.56 điểm.
- **Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 1.2 tỷ đơn vị đơn vị; giá trị giao dịch đạt 20.7 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Maybank hạ dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2023

Giao dịch thương mại suy yếu, xuất khẩu hàng hóa tiếp tục giảm mạnh trong tháng 5 so với cùng kỳ khiến các chuyên gia nghiên cứu kinh tế của Tập đoàn Maybank Investment Banking (Maybank IBG) hạ dự báo tăng trưởng GDP năm 2023 của Việt Nam từ mức 5.5% xuống còn 4%. Cùng với đó, các chuyên gia Maybank IBG dự báo xuất khẩu có thể tiếp tục giảm trong nửa sau năm 2023, mặc dù có thể thấy sự phục hồi khiêm tốn trong quý 4 do hưởng lợi từ mức so sánh thấp. Nhu cầu từ Mỹ và EU có thể vẫn yếu do tăng trưởng chậm lại và hàng tồn kho của các nhà bán lẻ tăng cao. Xuất khẩu sang Trung Quốc có thể bị suy yếu do tiên lượng nhu cầu toàn cầu ảm đạm (do đầu vào thượng nguồn chiếm phần lớn các chuyển hàng đến Trung Quốc) và sự phục hồi của Trung Quốc là nhờ vào dịch vụ, vốn ít nhập khẩu hơn. Lượng khách du lịch phục hồi không đủ để hỗ trợ tăng trưởng, do nền kinh tế Việt Nam có định hướng xuất khẩu cao. Về tăng trưởng quý 2/2023 (được công bố vào ngày 29/06), Maybank IBG ước tính khoảng 3% (so với mức tăng trưởng 3.3% trong quý 1/2023), bị ảnh hưởng bởi sự sụt giảm xuất khẩu và khủng hoảng bất động sản.

Xuất khẩu Việt Nam sẽ đạt 618 tỷ USD vào năm 2030 với tốc độ tăng trưởng 7%/năm

Đây là dự báo của Standard Chartered đưa ra trong báo cáo nghiên cứu "Future of Trade: New opportunities in high-growth corridors" (tạm dịch: Tương lai của thương mại: Những cơ hội mới cho các hành lang tăng trưởng cao). Theo Standard Chartered, tổng kim ngạch thương mại toàn cầu dự báo sẽ đạt 32.6 nghìn tỷ USD, với mức tăng trưởng 5% vào năm 2030. Các hành lang thương mại kết nối với Châu Á, Châu Phi và Trung Đông sẽ vượt tốc độ tăng trưởng thương mại toàn cầu khoảng 4 điểm phần trăm, thúc đẩy tổng kim ngạch thương mại ở các khu vực này lên 14.4 nghìn USD, chiếm 44% thương mại toàn cầu vào năm 2030. Việt Nam sẽ là một trong những nhân tố chính đóng góp vào tăng trưởng thương mại toàn cầu. Xuất khẩu của Việt Nam dự kiến đạt 618 tỷ USD vào năm 2030 với tốc độ tăng trưởng hàng năm là 7%, cao hơn mức trung bình toàn cầu là 5%.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Trung Quốc chiếm 60% doanh số xe năng lượng mới toàn cầu

Dữ liệu do Tổng thư ký Hiệp hội thông tin thị trường xe chở khách Trung Quốc Thôi Đông Thụ công bố mới đây cho thấy, doanh số bán xe năng lượng mới (NEV) ở Trung Quốc chiếm 60% tổng doanh số toàn cầu từ tháng 1-4/2023. Theo đó, doanh số NEV toàn cầu đạt 3,54 triệu chiếc trong 4 tháng đầu năm, tăng 38% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, doanh số tại Trung Quốc là 2,11 triệu chiếc, tiếp tục vượt xa châu Âu và Bắc Mỹ. Dữ liệu của Bộ Thương mại Trung Quốc cũng cho thấy, trong 4 tháng đầu năm nay, tỷ trọng xuất khẩu NEV trong tổng kim ngạch xuất khẩu ô tô của nước này đã tăng lên 42,9%, đóng góp 51,6% vào tăng trưởng xuất khẩu ô tô của Trung Quốc. Trong khi đó, các hãng xe năng lượng mới của nước này cũng tăng tốc đầu tư ra nước ngoài. Gã khổng lồ xe điện BYD của Trung Quốc hồi tháng 3 thông báo đã chính thức khởi công nhà máy ở Thái Lan và dự kiến bắt đầu đi vào hoạt động từ năm 2024, với công suất dự kiến là 150.000 xe/năm, nhằm hướng tới thị trường này và sẽ xuất khẩu sang châu Âu và các nước ASEAN.

Ấn Độ có thể nhập khẩu gấp đôi than luyện cốc từ Nga

Sau dầu thô, việc nhập khẩu một nguồn tài nguyên quan trọng khác của Nga sẽ tràn ngập thị trường Ấn Độ trong những năm tới là than cốc. Những lý do vẫn như cũ - giá thấp, giao hàng nhanh và đa dạng hóa nguồn cung. Nguồn cung than luyện cốc của Nga - nguyên liệu thô chính trong sản xuất thép - có thể chảy hơn gấp đôi vào Ấn Độ trong năm tài chính 2024, dẫn đầu là Cơ quan quản lý thép Ấn Độ thuộc sở hữu nhà nước và các nhà sản xuất thép tư nhân như JSW Steel Ltd và Jindal Steel and Power Ltd (JSPL). Trong năm 2023, nhập khẩu than luyện cốc của Ấn Độ đạt 54 triệu tấn. Nhập khẩu than luyện cốc của Nga chỉ ở mức 4 tấn. Quốc gia đông dân nhất thế giới nhập khẩu khoảng 90% than cốc, trong đó riêng Australia đóng góp hơn 70%. Ấn Độ đang tìm cách đa dạng hóa việc nhập khẩu than luyện thép và đã xác định được một vài thị trường. Một nguồn tin mật trích dẫn Nga hiện đã nổi lên như một nguồn được ưa thích do giá cả và khả năng cung cấp nhanh chóng.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
PHR	13/2/2023	3 tháng	39800	44400	50500	38200	46,850	17.70%	Nắm giữ
VRE	23/4/2023	2-4 tuần	27,900	31,000	35,000	26,000	27,100	-3%	Nắm giữ
VGC	7/5/2023	2-4 tuần	34,500	38,800	40,500	32,350	41,500	20.3%	Nắm giữ
CTG	14/5/2023	2-4 tuần	28,400	30,500	31,800	27,500	28,650	0.30%	Nắm giữ
CII	21/5/2023	2-4 tuần	15,000	16,800	18,700	14,300	18,200	21%	Nắm giữ
DXG	29/5/2023	2-4 tuần	14,500	15,500	16,750	13,900	15,150	7%	Nắm giữ
NKG	4/6/2023	2-4 tuần	15,600	16,700	17,800	14,600	15,850	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -226.88 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -163.3 tỷ trên sàn HOSE, bán ròng -10.49 tỷ đồng trên sàn HNX, bán ròng -53.09 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là VHM (+60.5 tỷ), SSI (+60 tỷ), GEX (+59.5 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VNM (-126.8 tỷ), ST8 (-88 tỷ), HCM (-35 tỷ). TNG là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 3 tỷ đồng, PVS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -7.2 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (6/6/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 1.8 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 5/6/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
118,580,619			1,826,476		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	137,357,800	2,905,919	EIB	(165,056,507)	(4,084,115)
IDP	5,203,458	1,345,551	VNM	(21,861,100)	(1,485,620)
STG	24,462,586	1,284,783	STB	(36,380,000)	(919,578)
POW	71,761,800	919,857	CTG	(25,598,000)	(703,417)
SSI	40,199,700	855,228	DPM	(19,177,600)	(686,547)
HDB	43,858,700	832,012	DXG	(53,286,200)	(612,638)
VRE	26,568,700	778,612	DGC	(10,259,400)	(573,884)
HSG	46,252,200	741,081	MSN	(7,729,200)	(518,707)
VIC	12,317,100	712,792	DCM	(15,971,700)	(399,486)
VCI	18,239,100	513,716	VPB	(20,067,352)	(397,408)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -60.2 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm MBB (+37.8 tỷ), FUEVFNVD (+25 tỷ), MWG (+18.1 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm VGC (-62.4 tỷ), CTG (-58.6 tỷ), FUESSVFL (-42.3 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (6/6/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 1,411 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+594.1 tỷ), VPB (+559.2 tỷ), KDH (+373.5 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm NVL (-254.3 tỷ), VGC (-252.2 tỷ), PET (-225.5 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 29/5/2023 – 2/6/2023:

- Trong tuần từ 29/5-2/6 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 299.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm EIB (+265 tỷ), FUEVFNVD (+206.8 tỷ), E1VFN30 (+62 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm VGC (-146.3 tỷ), VCB (-50.5 tỷ), VNM (-38.7 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn là -1.3 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 29/5/2023-2/6/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-72,499,629			-1,278,683		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
FPT	3,515,598	312,468	EIB	(38,973,700)	(832,732)
VIC	2,704,800	142,106	VNM	(3,082,408)	(204,516)
SSI	4,186,783	98,756	VPB	(7,096,800)	(139,733)
KBC	2,324,167	65,338	NVL	(8,707,800)	(116,864)
BID	1,182,800	50,449	QNS	(1,990,433)	(86,709)
FRT	768,595	49,801	VRE	(3,126,985)	(85,240)
VCB	493,000	47,522	NLG	(2,449,990)	(79,215)
DGW	1,137,490	40,253	HPG	(3,614,625)	(76,923)
VND	2,122,980	34,921	NKG	(4,531,000)	(69,613)
VCI	786,700	27,762	HAH	(1,635,518)	(66,094)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586

